

Số: 12065 /KH-SXD

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH
Cung cấp dữ liệu mở của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện Quyết định số 3491/QĐ-UBND ngày 05/9/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa Ban hành Danh mục dữ liệu mở tỉnh Khánh Hòa.

Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch Cung cấp dữ liệu mở của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI

1. Mục đích

- Triển khai cung cấp danh mục dữ liệu mở, công bố dữ liệu mở thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Xây dựng.
- Thúc đẩy người dân, doanh nghiệp khai thác dữ liệu mở phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.
- Thu thập dữ liệu từ cộng đồng, làm phong phú kho dữ liệu mở của Sở Xây dựng phục vụ công tác cải cách hành chính, phục vụ mục tiêu điều hành của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các nội dung cung cấp dữ liệu phải đảm bảo tuân thủ Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03/7/2025 của Chính phủ quy định về dữ liệu mở của cơ quan nhà nước.
- Xác định cụ thể trách nhiệm cung cấp, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện Kế hoạch.
- Việc thực hiện cung cấp dữ liệu phải bảo đảm đủ nguồn lực, thiết thực, chất lượng và hiệu quả.

3. Phạm vi

Kế hoạch này cung cấp dữ liệu mở thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng cho:

- Các cơ quan quản lý nhà nước nhằm phục vụ công tác điều hành.
- Người dân, doanh nghiệp nhằm khai thác, hỗ trợ đồng thời tiếp nhận nguồn cung cấp thông tin từ người dân, doanh nghiệp.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

Chi tiết Danh mục dữ liệu mở và Kế hoạch cung cấp dữ liệu mở của Sở Xây dựng, tại Phụ lục kèm theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và

các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ vào tình hình thực tế và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các phòng chuyên môn, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí thực hiện và gửi về Phòng Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp chung trong dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.

- Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị có trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng công việc.

- Các phòng chuyên môn, đơn vị là chủ quản dữ liệu chủ động rà soát, tổ chức xây dựng, cập nhật, cung cấp dữ liệu mở thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và bí mật nhà nước; cung cấp bộ phận đầu mối hỗ trợ, phối hợp giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình chia sẻ dữ liệu trên Cổng dữ liệu mở của tỉnh.

- Tiếp nhận, xử lý nguồn dữ liệu mở được cung cấp từ các các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp để làm giàu kho dữ liệu của Sở Xây dựng.

- Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) các phòng chuyên môn, đơn vị chủ quản dữ liệu báo cáo việc triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch về Sở Xây dựng (qua Văn phòng Sở).

2. Văn phòng Sở.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị chủ quản dữ liệu xây dựng Cổng dữ liệu mở thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng.

- Là đầu mối theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn, đơn vị cập nhật dữ liệu vào Cổng dữ liệu mở của Sở Xây dựng và của tỉnh; tổ chức thực hiện cung cấp dữ liệu mở; tiếp nhận, giải quyết và tham mưu Lãnh đạo Sở giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có).

- Cập nhật, rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền công bố Danh mục dữ liệu mở của Sở Xây dựng theo quy định.

- Định kỳ hằng năm, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, cơ quan có thẩm quyền về tình hình cập nhật, cung cấp dữ liệu mở của Sở Xây dựng.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở phản ánh về Văn phòng Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo, đề xuất, tham mưu Lãnh đạo Sở Xây dựng xem xét, chỉ đạo./. 

Nơi nhận: (VBĐT)

- UBND tỉnh Khánh Hòa (báo cáo);
- Sở Khoa học và Công nghệ (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở (theo dõi, chỉ đạo);
- BCĐ Phát triển KHCN, ĐMST, CDS và ĐA06
Sở Xây dựng (theo dõi, chỉ đạo);
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở (t/hiện);
- Website Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, VP, Nhựt/01b.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành Phú

Phụ lục
DANH MỤC DỮ LIỆU MỞ VÀ KẾ HOẠCH CUNG CẤP DỮ LIỆU MỞ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 12065 /KH-SXD ngày 23/10/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa)

STT	Nguồn dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Đối tượng dữ liệu mở	Tên trường của đối tượng dữ liệu mở	Định dạng	Phạm vi	Kế hoạch cung cấp lần đầu	Tần suất cập nhật	Ghi chú ràng buộc (cá nhân, bí mật NN...)
I. LĨNH VỰC XÂY DỰNG									
1	Dữ liệu giá vật liệu xây dựng	Phòng Kinh tế và vật liệu xây dựng	Thông tin giá các loại vật liệu xây dựng chủ yếu trên địa bàn tỉnh; phục vụ quản lý chi phí đầu tư xây dựng, tham khảo và công bố giá vật liệu xây dựng	- Nhóm vật liệu; - Tên/ loại vật liệu; - Đơn vị tính; - Tiêu chuẩn kỹ thuật; - Quy cách; - Nhà sản xuất; - Xuất xứ; - Điều kiện thương mại; - Vận chuyển; - Giá chưa VAT	XLSX, PDF	Toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân	Tháng 10/2026	Hàng tháng	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước
2	Dữ liệu đơn giá nhân công xây dựng	Phòng Kinh tế và vật liệu xây dựng	- Thông tin đơn giá nhân công xây dựng theo nhóm nghề và khu vực trên địa bàn tỉnh; phục vụ quản lý chi phí đầu tư xây dựng.	- Nhóm nhân công; - Tên nhân công (Loại công tác); - Đơn vị tính; - Giá nhân công xây dựng (đồng) + Khu vực + Vùng	PDF	Toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân.	Tháng 10/2026	Hàng năm	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước

STT	Nguồn dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Đối tượng dữ liệu mở	Tên trường của đối tượng dữ liệu mở	Định dạng	Phạm vi	Kế hoạch cung cấp lần đầu	Tần suất cập nhật	Ghi chú ràng buộc (cá nhân, bí mật NN...)
3	Dữ liệu giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng	Phòng Kinh tế và vật liệu xây dựng	- Thông tin giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh, phục vụ xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. - Phạm vi áp dụng: toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân.	- Mã hiệu; - Loại máy và thiết bị; - Số ca năm; - Định mức + Khấu hao + Sửa chữa + Chi phí khác - Định mức tiêu hao nhiên liệu, năng lượng; - Nhân công điều khiển máy; - Nguyên giá tham khảo; - Chi phí nhiên liệu; - Chi phí nhân công điều khiển máy Vùng II; - Giá ca máy Vùng II; - Chi phí nhân công điều khiển máy Vùng III; - Giá ca máy Vùng III; - Chi phí nhân	PDF	Toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân	Dự kiến sẽ ban hành vào quý IV năm 2026	Hàng năm	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước

STT	Nguồn dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Đối tượng dữ liệu mở	Tên trường của đối tượng dữ liệu mở	Định dạng	Phạm vi	Kế hoạch cung cấp lần đầu	Tần suất cập nhật	Ghi chú ràng buộc (cá nhân, bí mật NN...)
				công điều khiển máy Vùng IV; - Giá ca máy Vùng IV.					
4	Chi số giá xây dựng	Phòng Kinh tế và vật liệu xây dựng	Thông tin về các chỉ số giá xây dựng	- Loại công trình; - Tên công trình; - Năm gốc; - Chỉ số giá.	PDF/ XLSX	Toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân	Tháng 10/2026	Cập nhật hàng năm (khi có dữ liệu mới)	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước
5	Chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	- Thông tin chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; - Phạm vi áp dụng: Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	-Số Chứng chỉ -Ngày cấp chứng chỉ -Họ và tên -Ngày sinh -Địa chỉ thường trú -Mã định danh điện tử chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	XLSX, PDF	Quản lý nhà nước nhằm phục vụ công tác điều hành	Quý I năm 2027; Khi có Quyết định cấp chứng chỉ môi giới hành nghề bất động sản	Khi có Quyết định cấp chứng chỉ môi giới hành nghề bất động sản	Thông tin cá nhân có chứa dữ liệu nhạy cảm
6	Thông tin năng lực của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây	Phòng Quản lý hoạt động xây dựng	- Thông tin năng lực của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Phạm vi áp dụng: các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	- Thông tin Tổ chức; - Thông tin Phòng thí nghiệm chuyên ngành/Trạm thí nghiệm hiện trường trên địa bàn	XLSX, PDF	Toàn tỉnh	Tháng 10/2026; Khi có Văn bản đề nghị công bố	Khi có Văn bản đề nghị công bố	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước

STT	Nguồn dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Đối tượng dữ liệu mở	Tên trường của đối tượng dữ liệu mở	Định dạng	Phạm vi	Kế hoạch cung cấp lần đầu	Tần suất cập nhật	Ghi chú ràng buộc (cá nhân, bí mật NN...)
	dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa			tỉnh;					
7	Thông tin Quy hoạch	Phòng Quản lý Quy hoạch – Kiến trúc	- Thông tin quy hoạch gồm: quyết định phê duyệt, bản vẽ; - Phạm vi áp dụng: trên địa bàn tỉnh.	Bản đồ Quy hoạch	PDF, File Autocad	Toàn quốc	Tháng 10/2026; Khi Quy hoạch được phê duyệt	Khi Quy hoạch được phê duyệt	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước
8	Danh sách dự án nhà ở xã hội đủ điều kiện bán, cho thuê mua nhà ở xã hội hình thành trong tương lai theo quy định Luật Nhà ở	Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	- Thông tin dự án nhà ở xã hội đủ điều kiện bán, cho thuê mua nhà ở xã hội hình thành trong tương lai theo quy định Luật Nhà ở. - Phạm vi áp dụng: Tổ chức, cá nhân.	- Tên dự án; - Tên chủ đầu tư, số định danh tổ chức; mã số thông tin dự án, công trình xây dựng; mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản; - Tổng mức đầu tư dự án, vốn chủ sở hữu và vốn được huy động theo quy định của pháp luật về nhà ở; - Quy mô sử dụng đất của dự án; - Địa điểm thực	XLSX, PDF	- Quản lý nhà nước nhằm phục vụ công tác điều hành; - Người dân, doanh nghiệp	Quý I năm 2027; Khi có văn bản thông báo đủ điều kiện	Khi có văn bản thông báo đủ điều kiện	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước

STT	Nguồn dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Đối tượng dữ liệu mở	Tên trường của đối tượng dữ liệu mở	Định dạng	Phạm vi	Kế hoạch cung cấp lần đầu	Tần suất cập nhật	Ghi chú ràng buộc (cá nhân, bí mật NN...)
				hiện dự án; - Tiến độ triển khai thực hiện được cấp giấy phép xây dựng; đang triển khai xây dựng và đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng; - Thời hạn hoạt động của dự án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; - Số lượng, diện tích (căn nhà/căn hộ/lô nền); - Số lượng, diện tích (căn nhà/căn hộ/lô nền) đủ điều kiện đưa vào kinh doanh; - Giá bán, giá thuê mua, giá thuê nhà ở xã hội; dự kiến thời gian bắt đầu và kết thúc tiếp nhận hồ sơ đăng					

STT	Nguồn dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Đối tượng dữ liệu mở	Tên trường của đối tượng dữ liệu mở	Định dạng	Phạm vi	Kế hoạch cung cấp lần đầu	Tần suất cập nhật	Ghi chú ràng buộc (cá nhân, bí mật NN...)
				ký, mua bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội. - Các Thông tin về văn bản pháp lý					
9	Danh sách dự án nhà ở thương mại đủ điều kiện bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai theo quy định Luật Kinh doanh BĐS	Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	- Thông tin các dự án nhà ở thương mại đủ điều kiện bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai theo quy định Luật Kinh doanh BĐS; - Phạm vi áp dụng: Tổ chức, cá nhân.	- Tên dự án - Tên chủ đầu tư, số định danh tổ chức; mã số thông tin dự án, công trình xây dựng; mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản; - Tổng mức đầu tư dự án, vốn chủ sở hữu và vốn được huy động theo quy định của pháp luật về nhà ở; - Quy mô sử dụng đất của dự án; - Địa điểm thực hiện dự án; - Tiến độ triển khai thực hiện được cấp giấy phép xây dựng; đang triển	XLSX, PDF	- Quản lý nhà nước nhằm phục vụ công tác điều hành; - Người dân, doanh nghiệp	Quý I năm 2027; Khi có văn bản thông báo đủ điều kiện	Khi có văn bản thông báo đủ điều kiện	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước

STT	Nguồn dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Đối tượng dữ liệu mở	Tên trường của đối tượng dữ liệu mở	Định dạng	Phạm vi	Kế hoạch cung cấp lần đầu	Tần suất cập nhật	Ghi chú ràng buộc (cá nhân, bí mật NN...)
				khai xây dựng và đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng; - Thời hạn hoạt động của dự án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; - Số lượng, diện tích (căn nhà/căn hộ/lô nền); - Số lượng, diện tích (căn nhà/căn hộ/lô nền) đủ điều kiện đưa vào kinh doanh; - Giá bán, giá thuê mua, giá thuê nhà ở xã hội; dự kiến thời gian bắt đầu và kết thúc tiếp nhận hồ sơ đăng ký, mua bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội. - Các Thông tin về văn bản pháp lý					

STT	Nguồn dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Đối tượng dữ liệu mở	Tên trường của đối tượng dữ liệu mở	Định dạng	Phạm vi	Kế hoạch cung cấp lần đầu	Tần suất cập nhật	Ghi chú ràng buộc (cá nhân, bí mật NN...)
10	Danh sách các dự án đầu tư xây dựng nhà ở đủ điều kiện được chuyển nhượng quyền sử dụng đất có hạ tầng kỹ thuật trong dự án cho cá nhân tự xây dựng nhà ở theo Luật Kinh doanh bất động sản (KDBĐS)	Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	- Thông tin các dự án đầu tư xây dựng nhà ở đủ điều kiện được chuyển nhượng quyền sử dụng đất có hạ tầng kỹ thuật trong dự án cho cá nhân tự xây dựng nhà ở theo Luật KDBĐS. - Phạm vi áp dụng: Tổ chức, cá nhân	- Tên dự án; - Tên chủ đầu tư, số định danh tổ chức; mã số thông tin dự án, công trình xây dựng; mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản; - Tổng mức đầu tư dự án, vốn chủ sở hữu và vốn được huy động theo quy định của pháp luật về nhà ở; - Quy mô sử dụng đất của dự án; - Địa điểm thực hiện dự án; - Tiến độ triển khai thực hiện được cấp giấy phép xây dựng; đang triển khai xây dựng và đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng; - Thời hạn hoạt	XLSX, PDF	- Quản lý nhà nước nhằm phục vụ công tác điều hành; - Người dân, doanh nghiệp	Quý I năm 2027; Khi có văn bản thông báo đủ điều kiện	Khi có văn bản thông báo đủ điều kiện	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước

STT	Nguồn dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Đối tượng dữ liệu mở	Tên trường của đối tượng dữ liệu mở	Định dạng	Phạm vi	Kế hoạch cung cấp lần đầu	Tần suất cập nhật	Ghi chú ràng buộc (cá nhân, bí mật NN...)
				động của dự án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; - Số lượng, diện tích (căn nhà/căn hộ/lô nền); - Số lượng, diện tích (căn nhà/căn hộ/lô nền) đủ điều kiện đưa vào kinh doanh; - Giá bán, giá thuê mua, giá thuê nhà ở xã hội; dự kiến thời gian bắt đầu và kết thúc tiếp nhận hồ sơ đăng ký, mua bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội. - Các Thông tin về văn bản pháp lý					
11	Danh sách dự án đầu tư xây dựng nhà ở đủ điều	Phòng Quản lý nhà và thị trường	- Thông tin các dự án đầu tư xây dựng nhà ở đủ điều kiện được huy động vốn thông qua việc góp vốn, hợp tác	- Tên dự án; - Tên chủ đầu tư, số định danh tổ chức; mã số thông tin dự án, công	XLSX, PDF	- Quản lý nhà nước nhằm phục vụ công tác điều hành;	Quý I năm 2027; Khi có văn bản thông báo đủ điều kiện	Khi có văn bản thông báo đủ điều kiện	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước

STT	Nguồn dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Đối tượng dữ liệu mở	Tên trường của đối tượng dữ liệu mở	Định dạng	Phạm vi	Kế hoạch cung cấp lần đầu	Tần suất cập nhật	Ghi chú ràng buộc (cá nhân, bí mật NN...)
	kiện được huy động vốn thông qua việc góp vốn, hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh, liên doanh, liên kết của các tổ chức cá nhân để phát triển nhà ở theo Luật Nhà ở	bất động sản	đầu tư, hợp tác kinh doanh, liên doanh, liên kết của các tổ chức cá nhân để phát triển nhà ở theo Luật Nhà ở; - Phạm vi áp dụng: Tổ chức, cá nhân	trình xây dựng; mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản; - Tổng mức đầu tư dự án, vốn chủ sở hữu và vốn được huy động theo quy định của pháp luật về nhà ở; - Quy mô sử dụng đất của dự án; - Địa điểm thực hiện dự án; - Tiến độ triển khai thực hiện được cấp giấy phép xây dựng; đang triển khai xây dựng và đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng; - Thời hạn hoạt động của dự án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; - Số lượng, diện		- Người dân, doanh nghiệp			

STT	Nguồn dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Đối tượng dữ liệu mở	Tên trường của đối tượng dữ liệu mở	Định dạng	Phạm vi	Kế hoạch cung cấp lần đầu	Tần suất cập nhật	Ghi chú ràng buộc (cá nhân, bí mật NN...)
				tích (căn nhà/căn hộ/lô nền); - Số lượng, diện tích (căn nhà/căn hộ/lô nền) đủ điều kiện đưa vào kinh doanh; - Giá bán, giá thuê mua, giá thuê nhà ở xã hội; dự kiến thời gian bắt đầu và kết thúc tiếp nhận hồ sơ đăng ký, mua bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội. - Các Thông tin về văn bản pháp lý					
12	Danh sách đối tượng đã ký hợp đồng mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh.	Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	- Thông tin đối tượng đã ký hợp đồng mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh. - Phạm vi áp dụng: Tổ chức, cá nhân	- Họ và tên; - Căn cước công dân/số định danh cá nhân; - Địa chỉ nơi đăng ký thường trú/đăng ký tạm trú; - Những người có tên trong hộ gia đình (nếu đối	XLSX, PDF	- Quản lý nhà nước nhằm phục vụ công tác điều hành; - Doanh nghiệp	Quý I năm 2027; Khi có Quyết định công bố đủ điều kiện	Khi có Quyết định công bố đủ điều kiện	Có chứa thông tin cá nhân, dữ liệu nhạy cảm; không thuộc bí mật nhà nước

STT	Nguồn dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Đối tượng dữ liệu mở	Tên trường của đối tượng dữ liệu mở	Định dạng	Phạm vi	Kế hoạch cung cấp lần đầu	Tần suất cập nhật	Ghi chú ràng buộc (cá nhân, bí mật NN...)
				tượng là hộ gia đình); - Tên dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.					
13	Dữ liệu Thông tin doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	- Thông tin doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; - Phạm vi áp dụng: Tổ chức, cá nhân	- Tên tổ chức; - Số định danh tổ chức; - Số định danh cá nhân của người quản lý điều hành; - Địa chỉ; - Tình trạng hoạt động (đang hoạt động, tạm ngừng, chấm dứt). - Số lượng nhân viên có chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.	XLSX, PDF	- Quản lý nhà nước nhằm phục vụ công tác điều hành; - Người dân, doanh nghiệp	Quý I năm 2027; Thường xuyên	Thường xuyên	Không chứa thông tin cá nhân; không thuộc bí mật nhà nước
II. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI									
1	Dữ liệu các luồng, tuyến cố định hoạt động kinh doanh vận	Phòng Quản lý vận tải	- Danh mục các luồng, tuyến vận tải hành khách cố định bằng xe ô tô đã được công bố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (bến	- Mã số tuyến; - Tên tuyến (nơi đi – nơi đến); - Tỉnh/thành phố nơi đi; - Tỉnh/thành phố	XLSX, PDF	Toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân	Tháng 10/2026; Khi có công bố, điều chỉnh, bổ sung	Khi có công bố, điều chỉnh, bổ sung	Không chứa dữ liệu cá nhân, không thuộc phạm vi bí mật nhà nước

STT	Nguồn dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Đối tượng dữ liệu mở	Tên trường của đối tượng dữ liệu mở	Định dạng	Phạm vi	Kế hoạch cung cấp lần đầu	Tần suất cập nhật	Ghi chú ràng buộc (cá nhân, bí mật NN...)
	tải hành khách bằng xe ô tô		đi, bến đến, hành trình, cự ly, lưu lượng); phục vụ công tác quản lý nhà nước và hoạt động kinh doanh vận tải. - Phạm vi áp dụng: toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân	nơi đến; - Bến xe nơi đi; - Bến xe nơi đến; - Hành trình chạy xe; - Cự ly tuyến (km); - Lưu lượng theo quy hoạch/công bố (chuyến/tháng); - Lưu lượng đang khai thác (chuyến/tháng); - Tình trạng tuyến (đang khai thác/chưa khai thác); - Số, ngày văn bản công bố/điều chỉnh.					
2	Dữ liệu các cơ sở đào tạo lái xe ô tô	Phòng Quản lý vận tải	- Thông báo Danh sách các cơ sở đào tạo lái xe đủ điều kiện hoạt động trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; - Phạm vi áp dụng: toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân.	- Tên cơ sở đào tạo; - Mã cơ sở đào tạo; - Địa chỉ/địa điểm đào tạo (chi tiết từng cơ sở, nếu có); - Hạng đào tạo lái	XLSX, PDF	Toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân	Tháng 10/2026; Khi có công bố mới, điều chỉnh, bổ sung	Khi có công bố mới, điều chỉnh, bổ sung	Không chứa dữ liệu cá nhân, không thuộc phạm vi bí mật nhà nước

STT	Nguồn dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Đối tượng dữ liệu mở	Tên trường của đối tượng dữ liệu mở	Định dạng	Phạm vi	Kế hoạch cung cấp lần đầu	Tần suất cập nhật	Ghi chú ràng buộc (cá nhân, bí mật NN...)
				xe (xe mô tô, xe ô tô)					
3	Dữ liệu về giá cước vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	Phòng Quản lý vận tải	- Thông tin giá cước vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định do đơn vị kinh doanh vận tải kê khai, niêm yết trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; phục vụ theo dõi, công khai giá cước. - Phạm vi áp dụng: toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân	- Tên đơn vị kinh doanh vận tải; - Mã số doanh nghiệp; - Mã số tuyến; - Tên tuyến (nơi đi – nơi đến); - Bến xe nơi đi; - Bến xe nơi đến; - Cự ly tuyến (km); - Loại xe (số ghế/giường nằm); - Giá cước (đồng/hành khách/lượt);	XLSX, PDF	Toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân	Tháng 10/2026; Khi có kê khai, điều chỉnh giá cước	Khi có kê khai, điều chỉnh giá cước	Không chứa dữ liệu cá nhân, không thuộc phạm vi bí mật nhà nước
4	Dữ liệu danh sách các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vận tải	Phòng Quản lý vận tải	- Danh sách đơn vị được cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (tên đơn vị, mã số doanh nghiệp, địa chỉ, loại hình kinh doanh). - Phạm vi áp dụng:	- Tên đơn vị kinh doanh vận tải; - Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế; - Địa chỉ trụ sở; - Số điện thoại liên hệ; - Số Giấy phép kinh doanh vận tải;	XLSX, PDF	Toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân	Tháng 10/2026; Hàng quý	Hàng quý	Không công khai thông tin cá nhân của người đại diện; không thuộc phạm vi bí mật nhà nước

STT	Nguồn dữ liệu	Cơ quan chủ trì cung cấp	Đối tượng dữ liệu mở	Tên trường của đối tượng dữ liệu mở	Định dạng	Phạm vi	Kế hoạch cung cấp lần đầu	Tần suất cập nhật	Ghi chú ràng buộc (cá nhân, bí mật NN...)
			toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân	- Ngày cấp giấy phép; - Loại hình kinh doanh vận tải;					
5	Dữ liệu các cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	Phòng Quản lý vận tải, Phòng Quản lý giao thông	- Danh mục các cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu (<i>Tên, chủ, vị trí, chiều dài, chiều rộng, kết cấu cảng, bến; phương tiện lớn nhất được phép tiếp nhận</i>), phục vụ công tác quản lý nhà nước. - Phạm vi áp dụng: toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân	- Đối với cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu: Tên chủ cảng, bến hoặc tên chủ quản lý, khai thác cảng, bến; vị trí; chiều dài; chiều rộng; kết cấu cảng, bến; phương tiện lớn nhất được phép tiếp nhận. - Tên bến cảng - Tên Cầu cảng - Tên doanh nghiệp khai thác - Chiều dài cầu cảng (m) - Cỡ tàu tiếp nhận (tấn) - Công suất thiết kế (tấn/năm)	XLSX, PDF	Toàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân	Tháng 10/2026; Khi có Quyết định công bố, công bố lại	Khi có Quyết định công bố, công bố lại	Không chứa dữ liệu cá nhân, không thuộc phạm vi bí mật nhà nước